

Bản án số: **106/2019/HSPT**

Ngày: 10-04-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Công Thi**

Các thẩm phán: Ông **Phạm Việt Cường**

Ông **Trương Minh Tuấn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Văn Thị Mỹ Thảo**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hải Tuấn**, Kiểm sát viên.

Vào ngày 10 tháng 04 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 01/2018/TLPT-HS ngày 01 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo **Lê Văn H** về tội “*Giết người*”; “*Cố ý gây thương tích*”. Do có kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2018/HS-ST ngày 18-10-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2019/QĐXXPT-HS ngày 12 tháng 3 năm 2019.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn H, sinh năm 1980; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: 5/1 Đường T5, phường Y, thành phố T4, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T6 (chết) và bà Tạ Thị P, sinh năm 1955; có vợ Hồ Thị Thu L1, sinh năm 1984 và 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: Ngày 14/12/2016, bị Công an phường Y, thành phố T4 xử phạt 200.000 đồng về hành vi gây rối trật tự khu dân cư, đã nộp phạt; nhân thân: Ngày 19/10/2011 bị đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 12 tháng vì có hành vi cố ý gây thương tích và gây rối trật tự công cộng, đến ngày 19/08/2012 chấp hành xong; ngày 20/04/2016, bị Công an phường Y, thành phố T4 xử phạt cảnh

cáo về hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác; bắt truy nã và tạm giam từ ngày 25/05/2017, có mặt;

* *Người bào chữa theo yêu cầu của bị cáo:* Ông Nguyễn Tấn H và ông Nguyễn Thành K - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Phú Yên, đều có mặt.

* *Người bị hại:*

- Ông Lê Công L, sinh năm 1989. Nơi cư trú: 03/1 Đường T5, phường Y, thành phố T4, tỉnh Phú Yên, vắng mặt;

- Ông Ngô Văn T, sinh năm 1988. Nơi cư trú: 206A đường N1, phường Y1, Thành phố T4, tỉnh Phú Yên, vắng mặt;

- Bà Nguyễn Phạm Tiêu M, sinh năm 1989. Nơi cư trú: 92 đường N2, phường Y2, Thành phố T4, tỉnh Phú Yên, có mặt;

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Hồ Thị Thu L1, sinh năm 1984. Nơi cư trú: 05/1 Đường T5, phường Y, thành phố T4, tỉnh Phú Yên, có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08/03/2017, Lê Công L, Ngô Văn T và một số người khác đến quán của chị Lê Thị Mỹ N ở số nhà 04/1 Đường T5, phường Y, thành phố T4 để nhậu. Cùng lúc, Lê Văn H đang ngồi uống bia một mình tại bàn bên cạnh. Trong lúc nói chuyện qua lại, H nói trước đây có đi đánh nhau với người khác, thì L nói: “Ông lớn rồi lo làm ăn nuôi con chứ tướng ông mà đánh được ai”. Nghe vậy, H cầm ly bia bằng thủy tinh, loại ly có quai đến đánh vào đỉnh đầu của L làm vỡ ly. T vào can ngăn thì bị H cầm ly thủy tinh đã vỡ đánh trúng cẳng tay trái của T. H tiếp tục cầm ly thủy tinh đánh nhiều cái vào đầu và người L thì được mọi người can ngăn.

Tại các bản kết luận giám định pháp y số 50/TgT ngày 21/03/2017 và số 60/TgT ngày 27/04/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Ngô Văn T bị đứt gân gấp cổ tay trái và vết thương mặt trước trong 1/3 cẳng tay trái do vật có cạnh sắc gây nên với tỷ lệ thương tích 07%; Lê Công L bị 04 vết thương gồm ở vùng thái dương phải, vùng đỉnh đầu, cẳng tay và cánh tay trái, vùng lưng trái và vùng lưng phải do vật có cạnh sắc gây nên với tỷ lệ thương tích 10%.

Tiếp đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 23/05/2017, Lê Văn H ngồi chơi tại tiệm sửa xe của anh Phan Minh H1 ở đầu hẻm số 01 Đường T5, phường Y, thành phố T4 thấy Nguyễn Phạm Tiểu M (nhà ở kề vách phía nam nhà của H) điều khiển xe mô tô biển số 78C1 - 128.68 đi ngang qua, vì bức tức M trước đây cãi nhau với Hồ Thị Thu L1 (vợ H) nên H chỉ tay vào M và nói “ĐM mày, coi chừng tao giết chết mẹ mày”. Nghe vậy, M không nói gì, vẫn đến Câu lạc bộ thể dục thẩm mỹ HH ở 203 Lê Lợi, phường 5 tập thể dục và kể lại lời đe dọa của H cho chị Trần Huỳnh Giản T1 chủ Câu lạc bộ thể dục thẩm mỹ HH và chị Lê Thị Mỹ T2 ở cách nhà nghe. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày. Lê Văn H cùng với Tạ Xuân V (cậu H) và Nguyễn Đình Đức đang nhậu tại nhà của Lê Văn H thì ông V bảo H đi mua thuốc lá về hút, lúc này Nguyễn Phạm Tiểu M cũng vừa điều khiển xe mô tô đi ngang qua nhà H về hướng đường Lê Lợi. Thấy vậy, H xuống bếp lấy 01 con dao dài 41,4cm cán bằng gỗ, phần lưỡi dao dài 28,9 cm, rộng 6,8 cm giấu trong áo khoác rồi điều khiển xe mô tô biển số 78L1 - 6273 đuổi theo nhằm mục đích chém M, nhưng không kịp nên H quay lại mua thuốc rồi về giấu dao tại chậu cây cảnh trước nhà, rồi vào nhậu tiếp. Khoảng 10 phút sau, thấy M điều khiển xe về, H lấy dao đang giấu tại chậu cây trước đó và điều khiển xe mô tô biển số 78L1 - 6273 tiếp tục đuổi theo M. Khi đến trước nhà số 02/1 Đường T5, phường Y, thành phố T4 thì đuổi kịp và ép xe vào bên phải của M, tay phải của H dẫn khiển xe, tay trái cầm dao chém liên tục 02 nhát vào vùng cổ sau của M, làm M và xe ngã, con dao tuột khỏi tay H rơi xuống đường. Mọi người xung quang nghe chạy đến thì H liền điều khiển xe chạy trốn, M được đưa đi cấp cứu kịp thời nên không thiệt hại về tính mạng.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 140/TgT ngày 24/05/2017, Bản kết luận giám định pháp y bổ sung số 201/TgT ngày 18/07/2017 và Công văn số 42/CVGD- 017 ngày 18/12/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: “Vùng cổ gáy của Nguyễn Phạm Tiểu M có 02 vết thương tạo thành hình chữ “V”; vết trên có hướng hơi chéch từ dưới lên trên, vết dưới có hướng chéch từ trên xuống dưới nên nạn nhân bị chém hai nhát; hai vết thương này có độ sâu từ 1,5 - 2cm (thể hiện từ da vào sâu đến bản sau cột sống cổ); mỗi vết dài 12cm đều do vật sắc gây nên có hướng từ sau tới trước, với tỷ lệ thương tích 21%.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKS-P1 ngày 13/08/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên, truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 và tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H khai: Bị cáo không đe dọa giết Nguyễn Phạm Tiểu M; chỉ quơ trúng M một nhát từ sau tới không nhằm vào cổ M; về ý

thức chủ quan của bị cáo chỉ để dẫn mặt chứ không nhằm tước đoạt tính mạng của M và thực tế M chỉ bị thương tích 21%, nên quy kết bị cáo phạm tội “Giết người” là làm oan cho bị cáo. Đối với thương tích của Lê Công L do chính bị cáo dùng ly uống bia có quai, bằng thủy tinh gây nên, còn thương tích của Ngô Văn T bị cáo không biết.

Các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng tham gia phiên tòa đều khai tình tiết vụ án diễn ra như nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng. Các bị hại đều đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt nghiêm đối với bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2018/HS-ST ngày 18/10/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội “*Giết người*” và “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 15; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Phạt: Bị cáo Lê Văn H - 14 (Mười bốn) năm tù về tội “*Giết người*”; 01 (Một) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội; buộc bị cáo Lê Văn H phải chấp hành hình phạt chung là 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/05/2017.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 589, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Lê Văn H phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Ngô Văn T 8.400.000đ (Tám triệu bốn trăm nghìn đồng); bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Lê Công L: 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng), bị cáo chấp nhận để gia đình bồi thường cho Lê Công L 3.000.000đ (Ba triệu đồng) đồng, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho Lê Công L 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng); bồi thường thiệt hại về tài sản và sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Nguyễn Phạm Tiểu M 106.366.503đ (Một trăm lẻ sáu triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm lẻ ba đồng), bị cáo chấp nhận để gia đình bồi thường cho Nguyễn Phạm Tiểu M 7.000.000đ (Bảy triệu đồng), bị cáo còn phải bồi thường cho Nguyễn Phạm Tiểu M 99.366.503đ (Chín mươi chín triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm lẻ ba đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện của các bị hại Lê Công L, Ngô Văn T Đối không yêu cầu bị cáo Lê Văn H bồi thường các khoản chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức

khỏe; thu nhập thực tế bị mất của bị hại, người chăm sóc cho bị hại; khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần.

Không chấp nhận yêu cầu của bị hại Nguyễn Phạm Tiểu M đòi bị cáo Lê Văn H bồi thường các khoản tiền tự điều trị bệnh tại nhà sau khi xuất viện, chi phí vật lý trị liệu, tiền hư điện thoại Iphone 6 vì không có căn cứ.

Tách phần yêu cầu đòi bồi thường khoản tiền 70.000.000 đồng để giải quyết bằng vụ kiện dân sự khi bị hại Nguyễn Phạm Tiểu M có yêu cầu.

Tuyên trả cho bị hại Lê Công L số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng); Nguyễn Phạm Tiểu M 7.000.000đ (Bảy triệu đồng), mà mà gia đình bị cáo Lê Văn H đã khắc phục nộp ngày 02, 06/7/2018 tại tài khoản số 394909040469 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên mở tại Kho bạc nhà nước tỉnh Phú Yên.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí, quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25-10-2018 Bị cáo Lê Văn H có đơn kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm với nội dung cho rằng Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử bị cáo về tội “Giết người “ theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 là không đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 30-10-2018 Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Hồ Thị Thu L1 và người bào chữa của bị cáo kháng cáo với nội dung: Yêu cầu xem xét lại tội danh đối với bị cáo Lê Văn H về tội “*Giết người*”; mức thương tích của người bị hại không đúng, yêu cầu cho bị cáo Lê Văn H được giám định pháp y tâm thần và giám định kỹ thuật hình sự đối với vết thương hình chữ V trên cổ bị chị M, Tòa án xét xử Lê Văn H về tội “Giết người” là không đúng pháp luật, bị cáo chỉ phạm tội cố ý gây thương tích và yêu cầu xem xét lại việc buộc bị cáo bồi thường 106.666.503 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Văn H bổ sung xin kháng cáo toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa của bị cáo ông Nguyễn Thành Kế và ông Nguyễn Tấn Hưng trình bày: Chứng cứ về việc bị cáo chém 01 nhát hay 02 nhát là không rõ, đề nghị giám định dấu vết chém trên cổ người bị hại. Bị cáo có dấu hiệu tâm thần, đề nghị giám định pháp y về tâm thần đối với bị cáo, Viện kiểm sát không thực hiện yêu cầu điều tra bổ sung của Tòa án, nhưng sau đó Tòa án cấp sơ thẩm vẫn đưa vụ án ra xét xử là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, cả hai luật sư đề nghị hủy Bản án hình sự sơ thẩm.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội của bị cáo Kiểm sát viên đề nghị giữ nguyên tội danh của Bản

án hình sự sơ thẩm, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt về tội “Giết người” cho bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

{1}. Xem xét đơn của bà Hồ Thị Thu L1 (phần nội dung liên quan đến tội danh và hình phạt đối với bị cáo) và đơn của các ông Nguyễn Thành Kế và ông Nguyễn Tấn Hưng Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng tại hồ sơ vụ án không có tài liệu chứng cứ nào thể hiện bị cáo Lê Văn H bị mất năng lực hành vi hoặc có nhược điểm về tâm thần hoặc thể chất, bà L1 và những người bào chữa không phải là người đại diện theo quy định tại Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự nên không có quyền kháng cáo thay cho bị cáo, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét đơn của bà L1, ông Hưng và ông Kế.

{2}. Xem xét kháng cáo của bị cáo Lê Văn H, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai báo rõ ràng về hành vi phạm tội, về quá trình nhân thân, không có biểu hiện, dấu hiệu gì về thần kinh, theo bị cáo là do có mâu thuẫn từ trước với người bị hại chị Nguyễn Phạm Tiểu M nên khoảng 14h30 ngày 23/5/2017 sau khi đã uống rượu bia, bị cáo phát hiện chị M đi xe mô tô biển số 78C1 12868 chạy ngang, nên bị cáo đã lén lấy 01 con giao dài 41,4 cm cán bằng gỗ, có phần lưỡi dài 28,9 cm, rộng 6,8 cm, lưỡi sắt chạy đuôi theo vượt lên phía bên phải xe chị M, rồi dùng tay trái chém 01 nhát vào vùng cổ làm chị M ngã xuống đường, còn bị cáo bỏ chạy, bị cáo cho rằng bị cáo không có ý định giết chị M, chỉ chém nhằm dằn mặt, chị M chưa chết, thương tích chỉ có 21% nên bị cáo kêu oan, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét.

Xét thấy: Về quá trình nhân thân của bị cáo Lê Văn H đã rất nhiều lần vi phạm pháp luật, ngày 19/11/2011 do đã có nhiều hành vi đánh người khác gây thương tích và gây rối trật tự công cộng nên đã bị đưa vào cơ sở giáo dục 12 tháng, ngày 20/4/2016 bị Công an phường Y thành phố T4 xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo vì có hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác, ngày 14/12/2016 bị công an phường Y thành phố T4 xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng. Đến ngày 08/3/2017 có hành vi cố ý gây thương tích cho các anh Lê Công L (10%) Ngô Văn T (7%). Trong lúc đang tiến hành điều tra thì Lê Văn H có hành vi dùng dao chém vào cổ của bị Nguyễn Phạm Tiểu M hậu quả tổn hại 21% sức khỏe.

Xem xét quá trình nhân thân, hoạt động của bị cáo Lê Văn H chứng tỏ bị cáo là con người thường xuyên vi phạm pháp luật, xem thường tính mạng sức khỏe của người khác, bản chất của bị cáo trong cuộc sống thường ngày đã thể

hiện sự hung hãn, côn đồ đã nhiều lần được giáo dục nhưng không thay đổi. Xem xét về năng lực hành vi của bị cáo Lê Văn H thấy rằng: Trong quá trình sinh sống, sinh hoạt bản thân bị cáo chưa bao giờ đến các cơ sở y tế để khám hoặc được theo dõi về tâm thần, qua xác minh tại cơ sở y tế và nơi cư trú cũng như xác minh tại những người thường xuyên tiếp xúc với bị cáo thì cũng không có biểu hiện, dấu hiệu gì về mặt tâm thần, quá trình điều tra thông qua các bản tự khai, lời khai, hỏi cung và các thủ tục tố tụng liên quan công tác điều tra đều thể hiện bị cáo luôn tỉnh táo, viết hoặc khai báo chi tiết, đầy đủ phù hợp với những hành vi bị cáo đã thực hiện. Chính bản thân bị cáo cũng đã khẳng định bị cáo luôn minh mẫn, không mắc bệnh gì về thần kinh. Theo quy định tại khoản 1 Điều 206 Bộ luật tố tụng hình sự quy định như sau:

“Bắt buộc phải trưng cầu giám định khi cần xác định:

1. Tình trạng tâm thần của người bị buộc tội khi có sự nghi ngờ về năng lực trách nhiệm hình sự của họ...”

Như vậy, như phân tích nêu trên không có căn cứ gì cho thấy **“có sự nghi ngờ”** về năng lực trách nhiệm hình sự của bị cáo nên các cơ quan tiến hành tố tụng của tỉnh Phú Yên không trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với bị cáo là đúng.

Việc yêu cầu giám định vết thương hình chữ V trên cổ người bị hại Nguyễn Phạm Tiểu M để xem bị cáo chém 1 nhát hay hai nhát là không cần thiết bởi lẽ kết quả điều tra xác định chỉ có duy nhất bị cáo là người chém vào cổ chị M, theo hồ sơ bệnh án và kết quả giám định ban đầu ngày 24/5/2017 đều xác định chị M có 02 vết thương do vật sắc gây nên, tạo thành hình chữ V. Việc bị cáo khai chém 01 nhát hay 02 nhát đều không thay đổi tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, việc giám định thương tích lần thứ hai đối với chị M là theo yêu cầu của Giám định viên lần thứ nhất, do ngày 24/5/2017 vết thương ở vùng cổ chưa qua điều trị nên xác định chưa thật chính xác tỉ lệ tổn hại, mặt khác cơ quan điều tra cũng đã tổ chức thực nghiệm điều tra đầy đủ.

Hành vi dùng dao sắc chém vào vùng cổ là vùng trọng yếu của cơ thể của chị M, trong lúc chị M đang điều khiển xe mô tô chạy trên đường có khả năng thực tế làm chết người là hành vi cố ý tước đoạt sinh mạng của người khác. Vì vậy, tại Bản án hình sự sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

{3} Xét kháng cáo của bà Hồ Thị Thu L1 đối với khoản tiền bồi thường thiệt hại cho người bị hại Nguyễn Phạm Tiểu M 106.366.503 đồng. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Xem xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của chị M và các tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc bồi thường thiệt hại nhận thấy: Chi phí

sửa chữa xe mô tô hư hỏng: 12.3000.000 đồng; Chi phí thuê xe chuyển viện 8.500.000 đồng; Chi phí đi lại chữa trị 4.026.000 đồng; Chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên 5.231.333 đồng; Chi phí điều trị tại bệnh viện Chợ Rẫy 481.814 đồng; Chi phí điều trị Bệnh viện ngoại thần kinh Quốc tế 24.177.356 đồng; Tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe 5.000.000 đồng; Tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện điều trị 11 ngày x 250.000 đồng: 2.750.000 đồng; Tiền công chăm sóc người bệnh trong thời gian nằm viện 11 ngày x 200.000 đồng: 2.200.000 đồng; Bồi thường tiền bù đắp tổn thất tinh thần: 41.700.000 đồng. Tổng cộng 106.366.503 đồng. Những khoản tiền bồi thường nêu trên là có hóa đơn, chứng từ và phù hợp với các quy định tại các Điều 589, 590 Bộ luật dân sự năm 2015. Do vậy, Bản án sơ thẩm đã xác định và buộc bị cáo Lê Văn H bồi thường là có căn cứ pháp luật.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn H cũng như luận cứ bào chữa của các vị luật sư, cần giữ nguyên tội danh, hình phạt và các quyết định về bồi thường thiệt hại đối với người bị hại Nguyễn Phạm Tiểu M.

Đối với các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm về tội cố ý gây thương tích, bồi thường thiệt hại cho ông Lê Công Luận, ông Ngô Văn T tách một phần yêu cầu bồi thường của người bị hại Nguyễn Phạm Tiểu M, xử lý vật chứng, án phí dân sự, hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Lê Văn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điểm 355 Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn H. Giữ nguyên tội danh, hình phạt và phần bồi thường thiệt hại của Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2018/HS-ST ngày 14/11/2018 đối với bị cáo Lê Văn H.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội “*Giết người*” và tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 15; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H - 14 (Mười bốn) năm tù về tội “*Giết người*”; 01 (Một) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội;

buộc bị cáo Lê Văn H phải chấp hành hình phạt chung là 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 15/05/2017.

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 589, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015. Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường 99.366.503 đồng cho người bị hại Nguyễn Phạm Tiểu M

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lê Văn H, bồi thường thiệt hại cho ông Lê Công Luận, ông Ngô Văn T tách một phần yêu cầu bồi thường của người bị hại Nguyễn Phạm Tiểu M, xử lý vật chứng, án phí dân sự, hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cục THADS tỉnh Phú Yên;
- Công an tỉnh Phú Yên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Yên (bị cáo);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu trữ, Phòng HCTP.

(Đã ký)

Trương Công Thi